

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XM  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST

Ngày: 20/10/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Văn Phú Hiên.

Ông Nguyễn Ngọc Khanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa:**

Ông Bùi Đức Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, thông báo hoãn phiên tòa số 05/TB -TA ngày 15/7/2021; thông báo về việc mở lại phiên tòa số 15/2021/TB – TA ngày 17/9/2021; quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/HSST - QĐ ngày 04/10/2021; thông báo về việc dời phiên tòa xét xử vụ án hình sự số 18/2021/TB – TA ngày 11/10/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Ấp Trang Đ, xã BT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi ở hiện nay: Tổ 1, ấp 1, xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971; Bị cáo có vợ tên Ung Thị Kim C, sinh năm 1999, có 02 con - con lớn nhất sinh năm 2020 và con nhỏ nhất sinh năm 2021;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo được tại ngoại: Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

“Bị cáo có mặt”.

*Bị hại:*

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1983 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp 3, xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Bà Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Tổ 5, ấp 3, xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “có mặt”.

- Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1951; nơi cư trú: Ấp 3, xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “vắng mặt”.

(Bà P ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Ngọc C).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Mai Văn V, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ 16, khu phố PL, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “vắng mặt, có đơn xin vắng”.

- Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ 7, khu phố Phước Hải, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt, có đơn xin vắng mặt”.

- Ông Mai Văn Q, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Tổ 10, khu phố PL, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “vắng mặt”.

*Người làm chứng:*

- Anh Mai Văn H, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Khu phố, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h 43 phút, ngày 06/01/2021, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô biển số 72 C – 153.17 trên quốc lộ 55 theo hướng từ xã Bình Châu, huyện XM đi xã BR, huyện XM. Khi đi đến km35 + 500, ấp 1, xã BR, huyện XM, H điều khiển xe ô tô sang trái để vượt xe ô tô mang biển số 60A - 541.64 do anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1992, trú tại tổ 7, khu phố Phước Hải, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai đang điều khiển phía trước cùng chiều thì đụng vào xe mô tô hiệu KOZUMI biển số 72X2 - 4680 do anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983, trú tại ấp 3, xã BR, huyện XM đang điều khiển theo hướng ngược chiều, làm anh T bị văng ra khỏi xe mô tô và ngã xuống phần đường bên trái theo chiều xe chạy và va chạm vào xe ô tô biển số 60A - 541.64 do anh Lâm điều khiển theo hướng ngược chiều.

Hậu quả của vụ tai nạn: Làm anh T bị chết tại chỗ, 02 xe ô tô hư hỏng nhẹ, xe mô tô hư hỏng nặng.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn: Khu vực xảy ra tai nạn là km35 + 500 Quốc lộ 55, thuộc xã BR, huyện XM, có đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Mặt đường trải nhựa bê tông rộng 12,30m, có vạch sơn đứt quãng màu vàng phân chia hai chiều xe chạy. Mỗi chiều xe chạy được phân chia thành hai làn xe chạy bởi vạch sơn màu trắng. Từ T vạch tim đường đo vào mép đường bên phải theo chiều từ xã Bình Châu về xã BR, huyện XM rộng 6,20m. Trong quá trình khám nghiệm lấy bên phải theo chiều lưu thông từ xã XM về xã BR, huyện XM làm hướng chuẩn. Cụ thể như sau:

- Dấu vết phanh của bánh sau bên phải xe ô tô 72C - 153.17, có chiều hướng và nằm trên phần đường bên trái theo hướng chuẩn, bề rộng của vết phanh là

0,24m, chiều dài của vết phanh là 16,50m, từ vị trí đầu vết phanh vào lề chuẩn là 7,50m.

- Dấu vết phanh của bánh sau bên trái xe ô tô 72C - 153.17, có chiều hướng và nằm trên phần đường bên trái theo chiều chuẩn, bề rộng của vết phanh là 0,24m, chiều dài của vết phanh là 10m, từ vị trí đầu vết phanh vào lề chuẩn là 8,40m.

- Dấu vết phanh của bánh trước bên trái xe ô tô 72C - 153.17, có chiều hướng và nằm trên phần đường bên trái theo chiều chuẩn, bề rộng của vết phanh là 0,24m, chiều dài của vết phanh là 4,75m, từ vị trí đầu vết phanh vào lề chuẩn là 7,80m.

- Dấu vết cà của xe mô tô 72X2 - 4680 sau khi tai nạn có đặc điểm đứt quãng, màu trắng đục khuyết sâu xuống mặt đường, kéo dài liên tục đến vị trí xe đổ, có chiều hướng chệch từ lề trái sang lề phải theo hướng chuẩn, vết cà có chiều dài 3,20m, vị trí đầu vết cà đo vào lề chuẩn là 6,80m.

- Vị trí điểm dừng ban đầu giữa xe ô tô biển số 72C - 153.17 với xe mô tô biển số 72X2 - 4680 nằm trên phần đường theo hướng từ xã BR đi xã Bình Châu, huyện XM, cách lề chuẩn là 6,60m, cách điểm làm chuẩn cố định (cột điện 472XM/218) là 17,50m. Từ điểm va chạm đến đầu vết phanh bánh sau bên phải và bên trái của xe ô tô biển số 72C - 153.17 lần lượt là 14,40m và 8,50m (bút lục từ 20 đến 30).

Nguyên nhân của vụ tai nạn: Lỗi hỗn hợp.

Lỗi chính do Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô phóng nhanh vượt ẩu, lấn trái đường, không làm chủ tốc độ. Vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Lỗi phụ do anh Nguyễn Thanh L điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, uống rượu trước khi điều khiển. Vi phạm vào khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 38/KLGD - PC09 - PY ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận về nguyên nhân anh Nguyễn Thanh T chết do đa chấn thương: Vỡ lún xương sọ, dập – chảy máu não, gãy – vỡ đa xương vùng mặt, gãy đa xương sườn, dập phổi, vỡ gốc động mạch phổi, xuất huyết nội.

Kết luận khác:

- Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu – mặt và vùng ngực – bụng cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

- Trong máu tử thi Nguyễn Thanh T, tìm thấy cồn Ethanol - Nồng độ 1.0g/l; không tìm thấy ma túy (bút lục từ 32 đến 36).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Ngọc H đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại được 50.000.000đ, quản lý xe ô tô biển số 72C - 153.17 đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại được 50.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo H và không có yêu cầu thắc mắc khiếu nại về sau. Chủ xe ô tô biển số 60A – 541.64 sau khi tai nạn bị hư hỏng nhẹ nên tự mang về sửa chữa và không có yêu cầu bồi thường.

Việc thu giữ vật chứng của vụ án: Gồm 01 (một) phong bì màu cam dán kín bên trong có 01 USB màu đen Data Traveler 100G3 16GB lưu nội dung hình ảnh video vụ tai nạn; 01 xe mô tô hiệu KOZUMI biển số 72X2 - 4680; 01 giấy phép lái xe số 770203008081, hạng C mang tên Nguyễn Ngọc H. Số vật chứng của vụ án đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện XM để tạm giữ chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Thanh T là chị Nguyễn Ngọc C, xác nhận đã nhận số tiền bị cáo đã bồi thường là 50.000.000đ, anh Mai Văn V người quản lý ô tô biển số 72 C – 153.17 đã bồi thường cho gia đình bị hại được 50.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm hình sự tại con quan điều tra chị C và bà P đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa chị C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, vì hoàn cảnh bị cáo khó khăn và đang nuôi con nhỏ.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 23/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 38; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 14 (mười bốn) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu, có thu nhập thấp, hiện đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đối với:

- 01 xe mô tô hiệu KOZUMI biển số 72X2 – 4680 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- 01 giấy phép lái xe số 770203008081, hạng C mang tên Nguyễn Ngọc H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu.

- 01 USB màu đen Data Traveler 100G3 16GB lưu nội dung hình ảnh video vụ tai nạn là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu giữ để làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H nói lời sau cùng: Bản thân bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hậu quả xảy ra cho gia đình bị hại là ngoài ý muốn, bị cáo có 02 con nhỏ, mẹ thì bị bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện XM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Khoảng 17 giờ 43 phút, ngày 06/01/2021, bị cáo Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô biển số 72 C – 153.17 trên quốc lộ 55 theo hướng từ xã Bình Châu, huyện XM đi xã BR, huyện XM. Khi đi đến km35 + 500, ấp 1, xã BR, huyện XM, H điều khiển xe ô tô sang trái để vượt xe ô tô mang biển số 60A - 541.64 do anh Nguyễn Thanh L đang điều khiển phía trước cùng chiều thì đụng vào xe mô tô hiệu KOZUMI biển số 72X2 - 4680 do anh Nguyễn Thanh T đang điều khiển theo hướng ngược chiều, làm anh T bị văng ra khỏi xe mô tô và ngã xuống phần đường bên trái theo chiều xe chạy và va chạm vào xe ô tô biển số 60A - 541.64 do anh Lâm điều khiển theo hướng ngược chiều.

Hậu quả của vụ tai nạn: Làm anh Nguyễn Thanh T bị chết tại chỗ.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 38/KLGD - PC09 - PY ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận về nguyên nhân anh Nguyễn Thanh T chết do đa chấn thương: Vỡ lún xương sọ, dập – chảy máu não, gãy – vỡ đa xương vùng mặt, gãy đa xương sườn, dập phổi, vỡ gốc động mạch phổi, xuất huyết nội.

Kết luận khác:

- Vật tác động gây tử vong là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu – mặt và vùng ngực – bụng cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

- Trong máu tử thi Nguyễn Thanh T, tìm thấy cồn Ethanol - Nồng độ 1.0g/l; không tìm thấy ma túy (bút lục từ 32 đến 36).

Như vậy hành vi của bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh

các quy định của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, điều khiển xe ô tô phóng nhanh vượt ẩu, lấn trái đường, không làm chủ tốc độ, hậu quả làm chết 01 người, lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, tước đi mạng sống của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Trong vụ án này, có một phần lỗi của bị hại là điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, uống rượu trước khi điều khiển P tiện giao thông nên vi phạm vào khoản 8 khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Mặc dù, đây không phải là nguyên nhân dẫn đến thiệt hại về tính mạng cho bị hại NH cũng cần xem xét các yếu tố này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc H bản thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có nhân thân tốt. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn: có 02 con dưới 36 tháng tuổi vợ không có việc làm, mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hậu quả xảy ra là do lỗi vô ý; bị cáo có nơi cư trú ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tạo cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa sai lầm, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; và phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nên căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp chính là lái xe, là lao động chính trong gia đình, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Ngọc C đã nhận số tiền bồi thường 50.000.000đ từ bị cáo và 50.000.000đ từ người quản lý xe ô tô gây tai nạn, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu cam dán kín bên trong có 01 (Một) USB màu đen Data Traveler 100G3 16GB lưu nội bộ hình ảnh video vụ tại nạn, là tài liệu, chứng cứ quan trọng của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

- 01 (một) xe mô tô hiệu KoZuMi biển số 72X2 – 4680 Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu, đã đăng thông tin tìm chủ sở hữu nH không có kết quả nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 770203008081, hạng C mang tên Nguyễn Ngọc H, xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/10/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục lưu giữ: 01 (một) phong bì màu cam dán kín bên trong có 01 (một) USB màu đen Data Traveler 100G3 16GB lưu nội bộ hình ảnh video vụ tại nạn để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu KoZuMi biển số 72X2 – 4680.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe số 770203008081, hạng C mang tên Nguyễn Ngọc H.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Công an huyện XM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM).

#### 4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- + Phòng PC10.
- + Phòng PV06.
- VKSND huyện XM;
- Công an huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thảo**